

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
 - Tiến độ cung cấp hàng hóa;
 - Yếu tố thân thiện môi trường;
 - Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
 - Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I	Đặc tính kỹ thuật		
1	Toàn bộ hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của E-HSMT	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (hãng sản xuất), đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật cơ bản/tối thiểu tại Mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (hãng sản xuất), đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật cơ bản/tối thiểu tại Mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.
2	Chất lượng hàng hóa	Hàng hóa dự thầu là sản phẩm gốm sứ cao cấp (Minh Long hoặc tương đương) mới 100%, men sứ đồng đều, bề mặt nhẵn bóng, không nứt, không cong vênh, không sứt mẻ, màu sắc và họa tiết sắc nét, bền màu trong điều kiện sử dụng thông thường.	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ chất lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>Nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu thiết kế, in ấn logo, hình ảnh, thông điệp hoặc nội dung theo yêu cầu; bảo đảm hình in/trang trí sắc nét, đúng màu cơ bản, bám dính tốt, không bong tróc.</p> <p>Hàng hóa phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật, quy cách, mẫu mã và tiêu chuẩn chất lượng quy định tại Chương V – Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p>	
II	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với tính chất gói thầu; bảo đảm chất lượng, tính đồng bộ, thẩm mỹ của sản phẩm quà tặng gồm sứ; đáp ứng yêu cầu thiết kế, in ấn/logo theo yêu cầu và tiến độ cung cấp hàng hóa theo E-HSMT.	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp
2	Biện pháp sản xuất, tổ chức cung cấp hàng hóa	Có bản thuyết minh biện pháp sản xuất/gia công, tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với quy mô và tiến độ thực hiện gói thầu; thể hiện được quy trình tiếp nhận yêu cầu thiết kế, kiểm soát chất lượng, đóng gói, bảo quản và giao hàng phù hợp yêu cầu của E-HSMT.	Không có bản thuyết minh biện pháp sản xuất, tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
3	Phương tiện và nhân lực thực hiện	Có cam kết huy động đầy đủ nhân sự, phương tiện và các nguồn lực cần thiết để thực hiện gói thầu; bảo đảm đáp ứng yêu cầu thiết kế, gia công/in ấn, vận chuyển và cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.	Không có cam kết huy động đầy đủ nhân sự phù hợp, phương tiện đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
4	Năng lực sản xuất kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu hoặc nhà sản xuất có chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 hoặc tương đương còn hiệu lực, phù hợp lĩnh vực sản xuất/kinh doanh hàng hóa dự thầu; - Trường hợp hàng hóa tiếp xúc thực phẩm: hàng hóa hoặc nhà sản xuất có tài liệu/chứng nhận phù hợp quy định về an toàn đối với sản phẩm gồm sứ tiếp xúc thực phẩm theo quy định hiện hành hoặc tương đương; - Nhà thầu có khả năng cung cấp hàng hóa theo yêu cầu thiết kế, in ấn/logo theo yêu cầu; - Có catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc tài liệu chứng minh chất lượng, nguồn gốc hàng hóa dự thầu 	Không đáp ứng yêu cầu hoặc đáp ứng nhưng không đầy đủ.
III	Thời gian thực hiện hợp đồng		
	Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	> 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
IV	Bảo hành		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	Yêu cầu về bảo hành	<p>Nhà thầu có cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, đổi trả hoặc xử lý các sản phẩm bị lỗi kỹ thuật (nứt vỡ, bong tróc hình in, sai mẫu mã) hoặc không bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Nhà thầu có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ sau bán hàng, thay thế hoặc bổ sung hàng hóa bị lỗi trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.</p>	Nhà thầu không có cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ kiện thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư
V	UY TÍN NHÀ THẦU		
	- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa tương tự	Có cam kết đáp ứng yêu cầu về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đáp ứng được yêu cầu trên hoặc có cam kết nhưng trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư/Bên mời thầu phát hiện nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu trên
Kết luận		Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có một nội dung không đạt
		Đạt	Không đạt